

Số: 62 / QĐ-TA

Châu Đốc, ngày 10 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Lư Thị Châu Ngọc.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Lê Minh Tấn.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 67/QĐ-TA ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với:

Phạm Trung T, sinh năm 1984; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm A, phường Z, thị xã X, tỉnh An Giang;

Nghề nghiệp: Buôn bán;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Phật;

Trình độ văn hóa: 11/12;

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.

Tiền án:

+ Ngày 31/7/2018 Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh C xử 01 năm 06 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”; chấp hành xong ngày 05/6/2019.

Tiền sự: Không;

Con ông Phạm Văn Đ và bà Thái Thị Mỹ U.

Phạm Trung T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Thanh Nhã – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K là đại diện theo ủy quyền; có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Thành Thái – Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY:

Ngày 16/7/2020, Phạm Trung T bị Công an phường X, thành phố K, tỉnh An Giang kiểm tra và đưa T đi xét nghiệm ma túy với kết quả dương tính Methamphetamin và Morphin heroin ma túy tổng hợp (ma túy đá), đồng thời Công an phường X lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T.

Cùng ngày 16/7/2020, Công an phường lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường X ban hành Quyết định số 124/QĐ-UBND, ngày 16/7/2020 về việc giao cho cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Trung T.

Ngày 29/7/2020, Ủy ban nhân dân phường X đề nghị số 246/ĐN-UBND đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Trung T, nhằm giúp đỡ T có điều kiện cai nghiện, học nghề để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Theo Thông báo số 74/TB-PTP ngày 20/8/2020, Phòng Tư pháp thành phố K đã kết luận hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Phạm Trung T bảo đảm về tính pháp lý.

Ngày 03/9/2020, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành văn bản số 62/PLĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Trung T với thời hạn tập trung từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố K: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Trung T với thời gian tập trung cai nghiện từ 18 đến 24 tháng.

- Ý kiến của Phạm Trung T: Xác định có sử dụng ma túy như hồ sơ thể hiện và xin áp dụng thời gian cai nghiện thấp.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

+ Việc tuân theo pháp luật của Tòa án, từ khi thụ lý đến thời điểm này, Tòa án đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 3, 8, 9 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014.

+ Về điều kiện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đối với Phạm Trung T, sinh năm 1984 trên 18 tuổi, có hành vi sử dụng ma túy và không có nơi cư trú ổn định nên đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện, quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp đúng quy định tại Điều 18 Pháp lệnh 19 ngày 20/01/2014.

Vì vậy, đề nghị Toà án nhân dân thành phố K chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội TP K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Trung T.

XÉT THẤY

* Về tố tụng:

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K đúng quy định tại Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

* Về nội dung:

Tại phiên họp, Phạm Trung T thừa nhận, vào khoảng 10 giờ ngày 16/7/2020, Phạm Trung T có sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường X đưa đi xét nghiệm kết quả dương tính. Đồng thời, Công an phường X lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của Phạm Trung T tại phiên họp phù hợp với các kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn, bản tường trình, biên bản ghi lời khai của T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đề nghị.

Về nơi cư trú của T theo biên bản xác minh 17/7/2020 do Công an phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang lập, được biết Phạm Trung T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khóm A, phường Z, thị xã X, tỉnh An Giang, nhưng T đã bỏ địa phương đi, không còn sinh sống tại địa phương.

Tại khoản 1 Điều 13 của Nghị Định 56/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định: *“không có nơi cư trú ổn định là trường hợp không xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú của người vi phạm và người đó thường xuyên đi lang thang, không ở một nơi cố định hoặc trường hợp xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú của người vi phạm nhưng người đó thường xuyên đi lang thang, không ở một nơi cố định”*.

Đối chiếu với quy định nêu trên, thấy rằng Phạm Trung T đã thành niên, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K đề nghị đưa Phạm Trung T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ, T có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Cho nên, cần xét giảm nhẹ cho T khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các Điều 22, 23, 31 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Trung T, sinh năm 1984; Giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm A, phường Z, thị xã X, tỉnh An Giang; Hiện sống lang thang không nơi cư trú ổn định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày 16/7/2020.

3. Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Phạm Trung T là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân thành phố K chủ trì phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố K đưa Phạm Trung T vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ, TB, XH TP. Châu Đốc;
- Ủy ban ND phường A;
- Công an ND phường A;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy - TAG;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Đội CSĐTTPMT-CAND TP. Châu Đốc;
- Công an nhân dân TP. Châu Đốc;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lư Thị Châu Ngọc